

Số:03/2018/QĐST-DS

Kỳ Anh, ngày 02 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2018/TLST - DS ngày 19 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn

Địa chỉ: Chi nhánh B tỉnh H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Bị đơn:

- Anh Hoàng Tiến C

Sinh ngày 20 – 01 – 1979; Địa chỉ cư trú: Thôn H (thôn Y cũ), xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Chị Nguyễn Thị T

Sinh ngày: 03 – 02 – 1985; Địa chỉ cư trú: Thôn H (thôn Y cũ), xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng anh Hoàng Tiến C và chị Nguyễn Thị T phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn số tiền nợ tính đến ngày hòa giải 24 – 4 – 2018 bao gồm: nợ gốc 512.000.000đ (Năm trăm mười hai triệu đồng), nợ lãi 688.764.750đ (Sáu trăm tám mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Anh Hoàng Tiến C và chị Nguyễn Thị T còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24 – 4 – 2018 trên dư nợ gốc còn lại. Lãi suất trong hạn được điều chỉnh đến ngày 24 – 4 – 2018 là 10%/năm và tiếp

tục được điều chỉnh tăng đến 150% lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố từng thời kỳ hoặc đến mức tối đa cho phép của cơ chế điều chỉnh lãi suất do Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông báo. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

- Trường hợp anh Hoàng Tiến C và chị Nguyễn Thị T không trả hoặc trả không đầy đủ, kịp thời khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ bao gồm:

+ Quyền sử dụng thửa đất số 80 tờ bản đồ quy hoạch địa chính ngày 26 – 6 – 2005; địa chỉ: khu vực cầu Kênh – cầu Đất, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AM224229, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H-0022 do Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 30 – 7 – 2008 cho chị Nguyễn Thị T; Kích thước, ranh giới: phía Bắc dài 10m giáp hành lang quốc lộ 1A, phía Nam dài 10m giáp mương thoát nước, phía Tây dài 20m giáp đất của ông Lượng, phía Đông dài 20m giáp đất của bà Thu; Diện tích 200m².

+ Nhà ở gắn liền với đất và Quyền sử dụng thửa đất địa chỉ: Thôn H (thôn Y cũ), xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AQ 124188, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H-00051 do Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 5 – 10 – 2009 cho anh Hoàng Tiến C và chị Nguyễn Thị T; Kích thước, ranh giới: phía Bắc dài 6,5m giáp đường liên thôn; phía Nam dài 6,5m giáp đất ông Lam, phía Tây dài 30m giáp đất bà Thành, phía Đông dài 30m giáp ngõ vào nhà ông Hợi; Diện tích 195m².

Về án phí: Căn cứ các Khoản 1, 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, các Khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

Anh Hoàng Tiến C phải chịu 12.006.000đ (Mười hai triệu không trăm linh sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị T phải chịu 12.006.000đ (Mười hai triệu không trăm linh sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn được hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 28.838.000đ (*hai tám triệu tám trăm ba tám nghìn đồng*) theo lệnh thanh toán đến của Kho bạc nhà nước huyện Kỳ Anh ngày 19 tháng 4 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự: Ngân hàng, anh C, chị T;
- VKS huyện Kỳ Anh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn thư.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Tùng